TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15-3-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lợi

2. Ông Đỗ Văn Thư

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H; địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lương Đắc D; địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có yêu cầu xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày:

Chị và anh Lương Đắc D kết hôn trên cơ sở hai bên đều tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2007. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống tại gia đình anh D ở Thôn D, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh

phúc được mấy năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm bất hòa căng thẳng, không có hạnh phúc. Do mâu thuẫn nên nhiều lần hai bên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Ngoài ra còn mâu thuẫn giữa chị và gia đình anh D. Bản thân chị đã tìm nhiều cách khắc phục mâu thuẫn nhưng mâu thuẫn vợ chồng không cải thiện mà càng căng thẳng, nghiêm trọng hơn. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình giúp đỡ hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nghiêm trọng nên chị đã thuê nhà riêng sinh sống từ cuối năm 2014 đến nay, cũng từ đó chị và anh D sống ly thân, không còn quan tâm và trách nhiệm với nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hai bên không thể tiếp tục chung sống đoàn tụ với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Đắc D.

Về con chung: Chị và anh Lương Đắc D có 01 con chung là Lương Ánh N, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2007. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị và anh D tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh Lương Đắc D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lương Đắc D vắng mặt tại phiên tòa, tại biên bản lấy lời khai anh D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2007. Sau kết hôn hai bên về chung sống tại xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do chị H không còn yêu thương anh nên đã bỏ đi khỏi nhà mấy năm nay, hai bên sống ly thân. Sau khi chị H bỏ đi anh đã đến tìm chị H về và gia đình hai bên cũng hòa giải mâu thuẫn cho hai bên nhưng vợ chồng không khắc phục được. Nay anh cũng có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị H được ly hôn vì tình cảm vợ chồng giữa hai bên không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã nghiêm trọng không thể khắc phục đoàn tụ được.

Về con chung: Anh và chị Hoàng Thị H có một con chung Lương Ánh N, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2007. Ly hôn anh đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung anh và chị H sẽ tự giải quyết với nhau.

Về tài sản chung: Anh và chị Hoàng Thị H không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã vi phạm các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không có lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử : Căn cứ vào các điều 28, 70, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Lương Đắc D. Về con chung: Giao con chung Lương Ánh N, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2007 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng: Không xem xét giải quyết. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Xét việc vắng mặt của nguyên đơn chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Lương Đắc D: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành các trình tự giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Toà án giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Hiền và anh Dũng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Hoàng Thị H và anh anh Lương Đắc D đều có quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các bên đương sự.

- Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Toà án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Hoàng Thị H và anh Lương Đắc D về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên va chạm, bất hòa, không có hạnh phúc và hai bên đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, không còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau nữa. Nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình, bất đồng quan điểm sống, không có sự tin tưởng, thương yêu nhau. Mâu thuẫn của hai bên đã được gia đình can thiệp giúp đỡ nhưng không khắc phục được. Quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh D đều xác định hai bên không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục đoàn tụ và đều có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho hai bên được ly hôn.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị H và anh Lương Đắc D đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân nhiều năm nay, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã nghiêm trọng do đó yêu cầu xin ly hôn của chị H và anh D đưa ra là có cơ sở, cần được chấp nhận để giải phóng cho hai bên khỏi sự ràng buộc bởi quan hệ hôn nhân. Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Lương Đắc D.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Lương Đắc D có một con chung là Lương Ánh N, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2007. Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh D đều thống nhất đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn và về cấp dưỡng hai bên tự giải quyết. Việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, điều kiện nuôi dưỡng con chung, quan điểm của các đương sự, nguyện vọng của con chung. Giao con chung Lương Ánh N cho chị Hoàng Thị H nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị H và anh Lương Đắc D đều có quan điểm không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này hai bên có tranh chấp sẽ xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[6] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Hoàng Thị H và anh Lương Đắc D có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 1 Điều 227; các điều 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 39 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Lương Đắc D.

2. Về con chung: Giao con chung Lương Ánh N, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2007 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên thống nhất tự giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004053 ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H và anh Lương Đắc D vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã L (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
-Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
-UBND xã Đồng Thái,An Dương, HP;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
-Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND TT An Dương, An Dương, HP (nơi đăng ký kết hôn);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế